

Số: 410/2018/QĐST - HNGĐ TH, ngày 10 tháng 08 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 479/2018/TLST-HNGĐ ngày 6 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lường Thị C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm T, xã P, thành phố TH, tỉnh TH

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm T, xã P, thành phố TH, tỉnh TH

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 08 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lường Thị C và anh Nguyễn Trung K.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lường Thị C và anh Nguyễn Trung K nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên thỏa thuận giao cho chị Lường Thị C trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục 02 con chung là Nguyễn Thái Bình A, sinh ngày 05/2/2007 và Nguyễn Thu P, sinh ngày 12/9/2011 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh K có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), hoàn trả chị C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006554 ngày 05/7/2018 tại Chi cục thi hành án thành phố TH.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TPTH;
- TAND tỉnh TH;
- T.H.A TPTH;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Thanh Trúc